

Số: 846/2020/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 16 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2014, quyền số 01/2014, ngày 19 tháng 9 năm 2014 do Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đinh Thiện và bà Phạm Lê Thùy

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 844/2020/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông **Đinh Thiện**, sinh năm 1990.

Hộ khẩu thường trú: xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Lê Quang Định, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà **Phạm Lê Thùy**, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: Lê Quang Định, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đinh Thiện và bà Phạm Lê Thùy thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Đinh Thiện và bà Phạm Lê Thùy có 01 con chung tên Đinh Phạm Phương, sinh ngày 21/5/2015. Ông và bà thống nhất bà trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đinh Phạm Phương.

Ông được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông và bà xác định không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông và bà xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí: Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Đinh Thiện và bà Phạm Lê Thùy thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông và bà đã nộp theo biên lai thu số 0087784 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh; ông và bà đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh
- UBND P7, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP...

Lê Phú Hạnh